

## **ĐƯỜNG LỐI ĐỐI NGOẠI ĐỔI MỚI PHỤC VỤ CÔNG CUỘC XÂY DỰNG CHỦ NGHĨA XÃ HỘI (1986- NAY)**

### **1. Nhu cầu cấp thiết đổi mới đường lối đối ngoại**

- ***Những thay đổi to lớn trên thế giới, thời cơ và thách thức***

#### *Ảnh hưởng của cách mạng khoa học – công nghệ*

- Từ giữa thập kỷ 80, cuộc cách mạng khoa học công nghệ (đặc biệt là công nghệ thông tin) tiếp tục phát triển mạnh mẽ, tác động sâu sắc đến mọi mặt đời sống của các quốc gia dân tộc.

- Khoa học – kỹ thuật, công nghệ trở thành động lực phát triển của nền kinh tế; tham gia trực tiếp vào nền sản xuất và trở thành một trong những yếu tố quan trọng của LLSX.

#### *Diễn biến mới trong quan hệ quốc tế*

- Các nước XHCN lâm vào khủng hoảng sâu sắc. Đến đầu thập kỷ 90, chế độ XHCN ở Liên Xô sụp đổ, dẫn đến những biến đổi to lớn về quan hệ quốc tế.

- Trật tự thế giới được hình thành từ sau Chiến tranh thế giới thứ hai trên cơ sở hai khối đối lập do Liên Xô và Hoa kỳ đứng đầu (trật tự thế giới hai cực) tan rã, mở ra một trật tự thế giới mới. Trong thời kỳ này, những cuộc chiến tranh cục bộ xung đột, tranh chấp vẫn còn, nhưng xu thế của thế giới là hòa bình hợp tác và phát triển.

- Trước diễn biến mới của tình hình thế giới, các quốc gia, các tổ chức và lực lượng chính trị quốc tế thực hiện điều chỉnh chiến lược đối nội, đối ngoại và phương thức hành động cho phù hợp với nhu cầu nhiệm vụ bên trong và xu hướng phát triển của thế giới.

- Các nước đấu tranh mạnh mẽ nhằm xác lập vai trò, vị thế của mình đối với khu vực và thế giới. Xu hướng đa cực hoá chính trị đang trở thành phổ biến của thế giới đương đại.

#### *Xu thế toàn cầu hóa và tác động của nó*

- Dưới góc độ kinh tế, toàn cầu hóa là quá trình LLSX và quan hệ kinh tế quốc tế phát triển vượt qua các rào cản bởi biên giới quốc gia và khu vực, lan tỏa ra phạm vi toàn cầu, trong đó hàng hóa, vốn, tiền tệ, thông tin, lao động... vận động thông thoáng; sự phân công lao động mang tính quốc tế.

- Những tác động tích cực của toàn cầu hóa: Trên cơ sở thị trường được mở rộng, trao đổi hàng hóa tăng mạnh đã thúc đẩy phát triển sản xuất nhà nước; nguồn vốn, khoa học công nghệ, kinh nghiệm quản lý cùng các hình thức đầu tư, hợp tác khác mang lại lợi ích cho các bên hợp tác. Mặt khác toàn cầu hóa làm tăng tính tùy thuộc lẫn nhau, nâng cao sự hiểu biết giữa các quốc gia, thuận lợi cho việc xây dựng môi trường hòa bình, hữu nghị và hợp tác giữa các nước.

Những tác động tiêu cực của toàn cầu hóa: Xuất phát từ việc các nước công nghiệp phát triển thao túng, chi phối quá trình toàn cầu hóa tạo nên sự bình đẳng trong quan hệ quốc tế và làm tăng sự phân cực giữa nước giàu và nước nghèo.

- *Như vậy*, toàn cầu hóa kinh tế là một xu thế khách quan, lôi cuốn ngày càng nhiều nước tham gia chi phối, chứa đựng nhiều mâu thuẫn, vừa có mặt tích cực vừa có mặt tiêu cực, vừa có hợp tác vừa có đấu tranh. Các nước muốn tránh khỏi nguy cơ bị biệt lập, tụt hậu, kém phát triển thì phải tích cực, chủ động tham gia vào quá trình toàn cầu hóa, đồng thời phải có bản lĩnh cân nhắc một cách cẩn trọng các yếu tố bất lợi để vượt qua.

#### *Khu vực châu Á - Thái Bình Dương*

- Nổi lên của tam giác chiến lược mới Mỹ - Trung - Nhật - nhân tố chủ yếu chi phối an ninh chính trị của khu vực châu Á - Thái Bình Dương.

- Trong khu vực tuy vẫn tồn tại nhiều nguy cơ bùng nổ xung đột như vấn đề hạt nhân ở Bán đảo Triều Tiên; vấn đề Đài Loan; vấn đề tranh chấp lãnh hải thuộc vùng biển Đông và việc các nước trong khu vực tăng cường vũ trang, nhưng châu Á - Thái Bình Dương sau chiến tranh lạnh vẫn được đánh giá là khu vực yên tĩnh và ổn định nhất của thế giới.

- Châu Á - Thái Bình Dương trở thành khu vực có tiềm lực lớn và năng động nhất về phát triển kinh tế. Xu thế hoà bình và hợp tác trong khu vực phát triển mạnh, sự phụ thuộc lẫn nhau ngày càng gia tăng.

- Tuy nhiên, quá trình hợp tác phát triển kinh tế của khu vực cũng đang gặp phải những khó khăn trở ngại: Sự chênh lệch về trình độ và tốc độ tăng trưởng kinh tế giữa các nền kinh tế; khoảng cách quá lớn giữa nước giàu và nước nghèo. Sau chiến tranh lạnh đã xuất hiện những nhân tố mới có thể gây mất ổn định khu vực, trong đó có nhân tố xuất phát từ sự tranh giành lợi ích kinh tế, ảnh hưởng chính trị giữa một số nước lớn (chủ yếu là giữa Mỹ, Nhật Bản, Trung Quốc).

- Trước những động thái mới của thế giới, các nước và nhóm nước trong khu vực châu Á - Thái Bình Dương đã điều chỉnh chiến lược đối nội và đối ngoại của mình cho phù hợp với tình hình và xu thế quốc tế.

#### • **Các xu thế chủ yếu trong quan hệ quốc tế**

(1)- Hoà bình, ổn định và hợp tác để phát triển ngày càng trở thành đòi hỏi bức xúc của các dân tộc và quốc gia trên thế giới. Các nước đều coi phát triển kinh tế có ý nghĩa quyết định đối với việc tăng cường sức mạnh tổng hợp của quốc gia.

(2)- Các quốc gia lớn nhỏ tham gia ngày càng nhiều vào quá trình hợp tác, liên kết khu vực và quốc tế. Hợp tác ngày càng tăng nhưng cạnh tranh cũng rất gay gắt.

(3)- Các dân tộc nâng cao ý thức độc lập tự chủ, tự lực tự cường, đấu tranh chống lại sự áp đặt và can thiệp của nước ngoài.

(4)- Các nước XHCN, các ĐCS và công nhân, các lực lượng cách mạng, tiến bộ trên thế giới đang kiên trì đấu tranh vì mục tiêu hoà bình, độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội.

(5)- Các nước có chế độ chính trị - xã hội khác nhau vừa hợp tác vừa đấu tranh cùng tồn tại hoà bình.

#### • **Thời cơ và thách thức**

- Các đặc điểm và xu thế nêu trên đã làm nảy sinh tính đa phương, đa dạng trong quan hệ quốc tế và trong chính sách đối ngoại của các nước.

- Trong thời gian tới, các nước đang phát triển trong đó có nước ta có cơ hội thu hẹp khoảng cách so với các nước phát triển, cải thiện vị thế của mình, nhưng đồng thời cũng đứng trước nguy cơ tụt hậu xa hơn nếu không tranh thủ được cơ hội phát triển;

- Khả năng duy trì hoà bình, ổn định trên thế giới và khu vực cho phép chúng ta tập trung sức vào nhiệm vụ trung tâm là phát triển kinh tế; đồng thời đòi hỏi phải đề cao cảnh giác, chủ động đối phó với những tình huống bất trắc, phức tạp có thể xảy ra.

- Hoà bình và hợp tác phát triển vẫn là xu thế lớn của thế giới, là đòi hỏi bức xúc của các quốc gia, dân tộc; quan hệ tự do thương mại song phương giữa các nước tăng nhanh.

- Diễn biến tình hình thế giới và khu vực đã và đang tác động trực tiếp, mạnh mẽ đến nước ta, tạo cả cơ hội lớn đan xen thách thức lớn, đòi hỏi, Đảng và Nhà nước ta phải nắm bắt và kịp thời có chủ trương phù hợp với đặc điểm mới của quốc tế.

#### • **Tình hình đất nước và yêu cầu, nhiệm vụ của cách mạng Việt Nam**

##### *Tình hình đất nước*

- Đất nước đang ở trong tình trạng khủng hoảng kinh tế - xã hội trầm trọng. Sản xuất phát triển chậm trong khi số dân tăng nhanh. Thu nhập quốc dân chưa bảo đảm được tiêu dùng xã hội, một phần tiêu dùng xã hội phải dựa vào vay và viện trợ, nền kinh tế chưa tạo được tích lũy... Đời sống nhân dân lao động còn nhiều khó khăn.

- Hậu quả của hai cuộc chiến tranh biên giới và sức ép từ biên giới phía Bắc.

- Đất nước đứng trước những thách thức và tác động sâu sắc từ những đảo lộn diễn ra trên thế giới.

- Sự đối đầu, thù địch của Mỹ và một số nước khác trong khu vực đối với Việt Nam kéo dài nhiều thập kỷ tạo nên tình trạng căng thẳng, mất ổn định trong khu vực, ảnh hưởng xấu đến quan hệ hoà bình hữu nghị giữa nhân dân các nước và gây khó khăn nghiêm trọng cho sự phát triển của cách mạng Việt Nam.

- Từ năm 1979, xuất hiện vấn đề Campuchia, quan hệ giữa Việt Nam nói riêng và các nước Đông Dương nói chung với nhiều nước trên thế giới và với ASEAN giảm xuống mức thấp nhất.

##### *Yêu cầu, nhiệm vụ cách mạng Việt Nam*

- Giải tỏa tình trạng đối đầu, thù địch, phá thế bị bao vây, cấm vận, tiến tới bình thường hóa và mở rộng quan hệ hợp tác với các nước, tạo môi trường quốc tế thuận lợi để tập trung xây dựng kinh tế là nhu cầu cấp thiết và cấp bách đối với nước ta.

- Nhu cầu chống tụt hậu về kinh tế, thu hẹp khoảng cách phát triển giữa nước ta với các quốc gia khác vì vậy cần phải tranh thủ nguồn lực bên ngoài trong đó việc mở rộng và tăng cường hợp tác kinh tế với các nước và tham gia vào cơ chế hợp tác đa phương có ý nghĩa đặc biệt quan trọng.

- Tăng cường hợp tác đa phương với khu vực sẽ tạo nên sự đan xen quyền lợi, sự phụ thuộc về lợi ích kinh tế giữa các nước với nhau và giữa các nước với Việt Nam, tạo hình thái không phụ thuộc thái quá vào một nước cụ thể. Đây là điều kiện quan trọng góp phần giữ vững an ninh, độc lập dân tộc và là động lực thúc đẩy sự phát triển kinh tế của nước ta.

- *Như vậy*, tiến hành đổi mới đường lối đối ngoại, có hai vấn đề lớn, hết sức cấp bách mà chúng ta phải xử lý: *Một là*, phá thế đất nước bị bao vây, cấm vận; *hai là*, thích ứng bối cảnh khách quan của thế giới đang biến đổi sâu sắc với quá trình toàn cầu hóa kinh tế dưới tác động của cách mạng khoa học - công nghệ, với sự sụp đổ chế độ XHCN ở các nước Đông Âu và Liên Xô, với những đảo lộn trong cục diện chính trị thế giới...

### **3. Nội dung đường lối đối ngoại đổi mới**

#### **• Mục tiêu, nhiệm vụ và tư tưởng chỉ đạo**

*Mục tiêu, nhiệm vụ đối ngoại*

- Giữ vững môi trường hòa bình, ổn định.

- Tạo các điều kiện quốc tế thuận lợi cho công cuộc đổi mới, để phát triển kinh tế - xã hội, tạo thêm nguồn lực đáp ứng yêu cầu phát triển của đất nước.

- Kết hợp nội lực với các nguồn lực từ bên ngoài tạo thành nguồn lực tổng hợp để đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, thực hiện dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh.

- Phát huy vai trò và nâng cao vị thế của Việt Nam trong quan hệ quốc tế, góp phần vào cuộc đấu tranh chung của nhân dân thế giới vì hòa bình, độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội.

*Tư tưởng chỉ đạo*

- Bảo đảm lợi ích dân tộc chân chính là xây dựng thành công và bảo vệ vững chắc Tổ quốc xã hội chủ nghĩa, đồng thời thực hiện nghĩa vụ quốc tế theo khả năng của Việt Nam.

- Giữ vững độc lập tự chủ, tự cường đi đôi với đẩy mạnh đa phương hóa, đa dạng hóa quan hệ đối ngoại.

- Nắm vững hai mặt hợp tác và đấu tranh trong quan hệ quốc tế; cố gắng thúc đẩy mặt hợp tác, nhưng vẫn phải đấu tranh dưới hình thức và mức độ thích hợp với từng đối tác; đấu tranh để hợp tác; tránh trực diện đối đầu, tránh bị đẩy vào thế cô lập.

- Mở rộng quan hệ với mọi quốc gia và vùng lãnh thổ trên thế giới, không phân biệt chế độ chính trị xã hội. Coi trọng quan hệ hòa bình, hợp tác với khu vực; chủ động tham gia các tổ chức đa phương, khu vực và toàn cầu.

- Kết hợp đối ngoại của Đảng, ngoại giao Nhà nước và đối ngoại nhân dân. Xác định hội nhập kinh tế quốc tế là công việc của toàn dân.

- Giữ vững ổn định chính trị, kinh tế - xã hội; giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc; bảo vệ môi trường sinh thái trong quá trình hội nhập kinh tế quốc tế.

- Phát huy tối đa nội lực đi đôi với thu hút và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực bên ngoài; xây dựng nền kinh tế độc lập tự chủ; tạo ra và sử dụng có hiệu quả các lợi thế so sánh của đất nước trong quá trình hội nhập kinh tế quốc tế.

- Trên cơ sở thực hiện các cam kết gia nhập WTO, đẩy nhanh nhịp độ cải cách thể chế, cơ chế, chính sách kinh tế phù hợp với chủ trương, định hướng của Đảng và Nhà nước.

- Giữ vững và tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, đồng thời phát huy vai trò của Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân, tôn trọng phát huy quyền làm chủ của nhân dân, tăng cường sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân trong tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế.

#### **• Một số chủ trương, chính sách lớn về mở rộng quan hệ đối ngoại, hội nhập kinh tế quốc tế**

- Đưa các quan hệ quốc tế đã được thiết lập đi vào chiều sâu, ổn định, bền vững.

- Chủ động và tích cực hội nhập kinh tế quốc tế theo lộ trình phù hợp.

- Bổ sung và hoàn thiện hệ thống pháp luật và thể chế kinh tế phù hợp với các nguyên tắc, quy định của WTO.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu quả, hiệu lực của bộ máy nhà nước.
- Nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia, doanh nghiệp và sản phẩm trong hội nhập kinh tế quốc tế.
- Giải quyết tốt các vấn đề văn hóa, xã hội và môi trường trong quá trình hội nhập.
- Xây dựng và vận hành có hiệu quả mạng lưới an sinh xã hội như giáo dục, bảo hiểm, y tế; đẩy mạnh công tác xóa đói giảm nghèo; có các biện pháp cấm, hạn chế nhập khẩu những mặt hàng có hại cho môi trường; tăng cường hợp tác quốc tế trên lĩnh vực bảo vệ môi trường.
- Giữ vững và tăng cường quốc phòng, an ninh trong quá trình hội nhập.
- Phối hợp chặt chẽ hoạt động đối ngoại của Đảng, ngoại giao Nhà nước và đối ngoại nhân dân; chính trị đối ngoại và kinh tế đối ngoại.
- Đổi mới và tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý của Nhà nước đối với các hoạt động đối ngoại.

cuu duong than cong. com

cuu duong than cong. com